

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – NỖ LỰC CUỐI PHIÊN CỦA DÒNG TIỀN LỚN

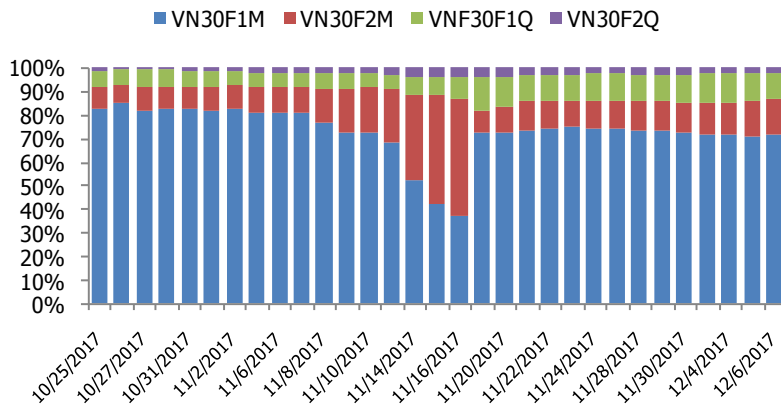
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1712	21/12/2017	15	949	-8.06
VN30F1801	18/01/2018	43	951	-6.53
VN30F1803	15/03/2018	99	973	-21.43
VN30F1806	21/06/2018	197	993.8	-29.68

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường tiếp tục giảm điểm trong toàn bộ phiên giao dịch ngày hôm nay. HĐTL tháng 12 mở cửa ở vùng giá 952 và sau đó sụt giảm thị trường phái sinh đã giao dịch dưới mức này trong cả phiên giao dịch và trong thời điểm giảm mạnh nhất đã giảm tới 28 điểm về mức 924 điểm. Cho đến trước phiên ATC thị trường vẫn diễn biến theo dự phóng kỹ thuật với việc HĐTL tháng 12 tạo mô hình 2 đỉnh và đi xuống với giá kỳ vọng 912 đến 918 điểm.
- Tuy nhiên, dòng tiền mạnh đã cứu vào phiên ATC khi lệnh mua rất mạnh lên tới 914 hợp đồng đã được bên mua đưa vào đẩy chỉ số phái sinh hồi phục mạnh 20 điểm chỉ trong phiên ATC. Thực ra ngày hôm nay lực mua bán chính tập trung ở vùng 94x và có khá ít lệnh được giao dịch ở vùng 920-940 cho nên chúng tôi cho rằng dòng tiền lớn cũng không sẵn sàng đưa thị trường xuống sâu hơn.
- Dòng tiền lớn đã báo hiệu thị trường ngay cả khi sụt giảm sẽ không giảm quá nhiều so với mức giá thấp nhất hôm nay là 932 điểm cho Vnindex. Về phần ngược lại, tâm lý nhà đầu tư đã thay đổi và sẽ không còn đột tăng với độ lạc quan cao độ như trong tháng 11 nữa. Chúng tôi vẫn cho rằng giai đoạn từ giờ cho tới khi đầu giá Sabeco và cơ cấu ETF vẫn là giai đoạn củng cố của thị trường và thị trường nhiều khả năng sẽ sideway, nghĩa là nhà đầu tư có thể bán ở các vùng kháng cự và mua ở các ngưỡng hỗ trợ. Và bởi vì chúng tôi vẫn thiên về kịch bản thị trường chưa tạo đỉnh mà đỉnh sẽ là vùng > 1000 điểm trong khoảng hơn 1 tháng tới, chiến lược Long khi thị trường điều chỉnh sẽ vẫn là chiến lược an toàn hơn khi xu hướng chính chưa gãy.
- Phần thưởng chính với phe con gấu đã nằm trong 2 phiên vừa qua và sẽ ít có khả năng phe con gấu có thể kiếm được những khoản lợi nhuận lớn trong tương lai gần. Trong ngắn hạn thì Vnindex đã tạo một vùng gap ở 953 – 958 điểm và nếu thị trường tăng lại vùng giá này sẽ là điểm short ngắn khá tốt. Sau đó, thị trường có thể sẽ có một nhịp điều chỉnh lại gần vùng đáy của ngày hôm nay và đó sẽ là điểm long rất tốt cho nhà đầu tư cho đợt swing cuối năm. Dòng tiền lớn đã thể hiện sức mạnh trong phiên ATC nên nhà đầu tư short nên tránh cover vị thế trong phiên này.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Điểm bán trong ngày khi VNINDEX tiếp tục tiến tới vùng 953-958

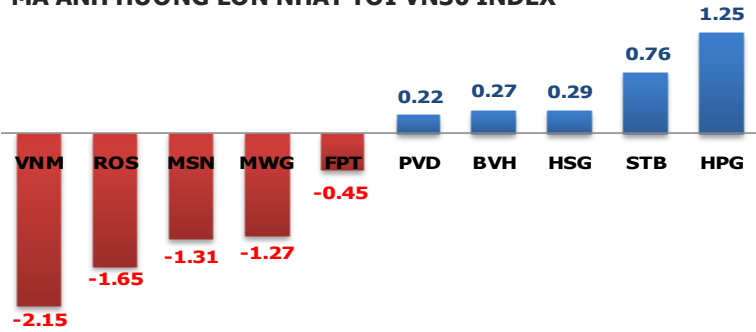
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường củng cố. BÁN vùng 953-958 của VNINDEX và MUA tại vùng 930.

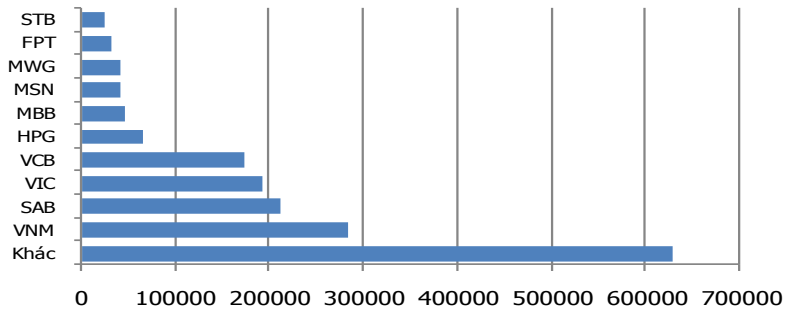
Chiến lược giao dịch Trung hạn

Xu hướng chính là đi lên với ngưỡng kháng cự mạnh tại 1000-1020 điểm.

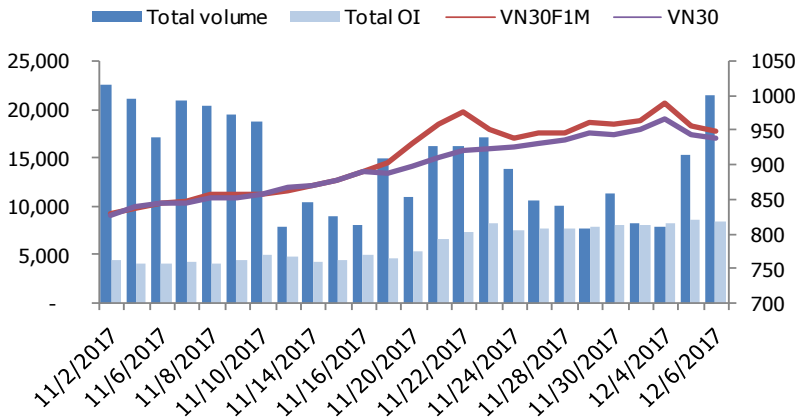
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



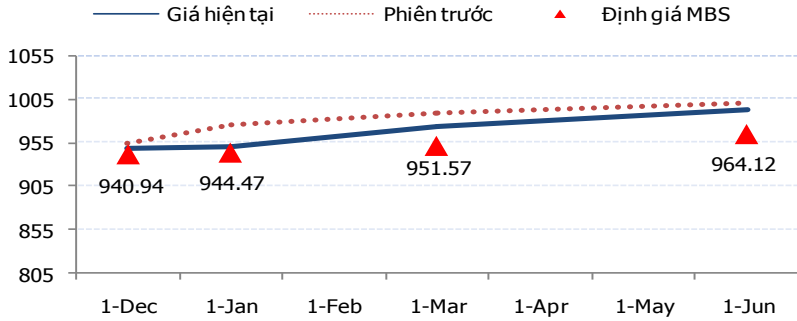
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra vô cùng kịch tính. Mặc dù phần lớn thời gian thị trường giảm trên 15 điểm, tuy nhiên lực cầu bắt đáy bất ngờ đổ mạnh vào những phút cuối, đặc biệt trong phiên ATC đã giúp thị trường hồi phục đáng kể. Trong nhóm VN30, VIC là điểm nhấn đáng chú ý nhất khi hầu hết thời gian VIC giảm sâu, tuy nhiên lực cầu mạnh trong phiên ATC đã kéo VIC lên mốc tham chiếu và điều này tác động tích cực tới thị trường chung. Bên cạnh đó, sự khởi sắc của các Bluechips như BVH, DHG, GAS, HAG, HPG, HSG, STB...cũng góp phần giúp thị trường hồi phục.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 chỉ còn giảm 5,01 điểm (-0,53%) xuống 939,06 điểm, số mã tăng giá/ mã giảm giá trong nhóm VN30 (11/16 mã). Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 75,8 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 2.956 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 33,59 tỷ đồng trên HSX. Cụ thể, họ bán ròng các mã như SSI (-41,37 tỷ), DIG (-35,20 tỷ), ROS (-18,19 tỷ), VND (-17 tỷ), SAB (-11,91 tỷ),...Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như HPG (+26,40 tỷ), HCM (+16,52 tỷ), VRE (+16,15 tỷ), MSN (+14,29 tỷ), PVD (+12,03 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



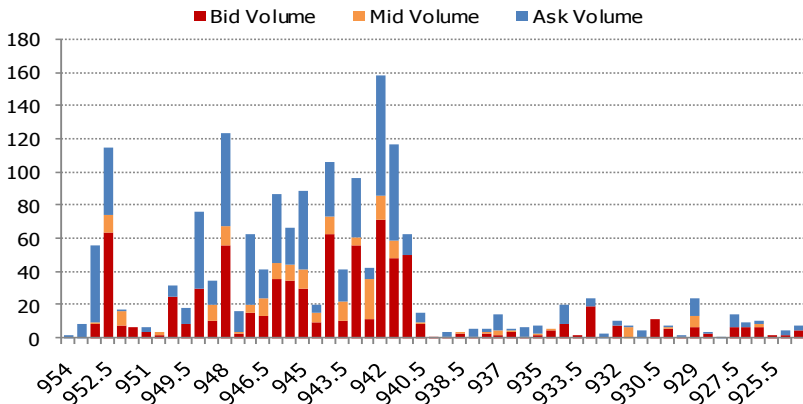
ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1712	949	-0.63	19,866	44.63	5969	-2.77
VN30F1801	951	-2.56	926	5.71	1259	-4.11
VN30F1803	973	-1.72	372	8.15	927	-4.04
VN30F1806	993.8	-0.62	178	40.67	216	-8.09
Tổng			21,342	39.34	8,371	-3.26

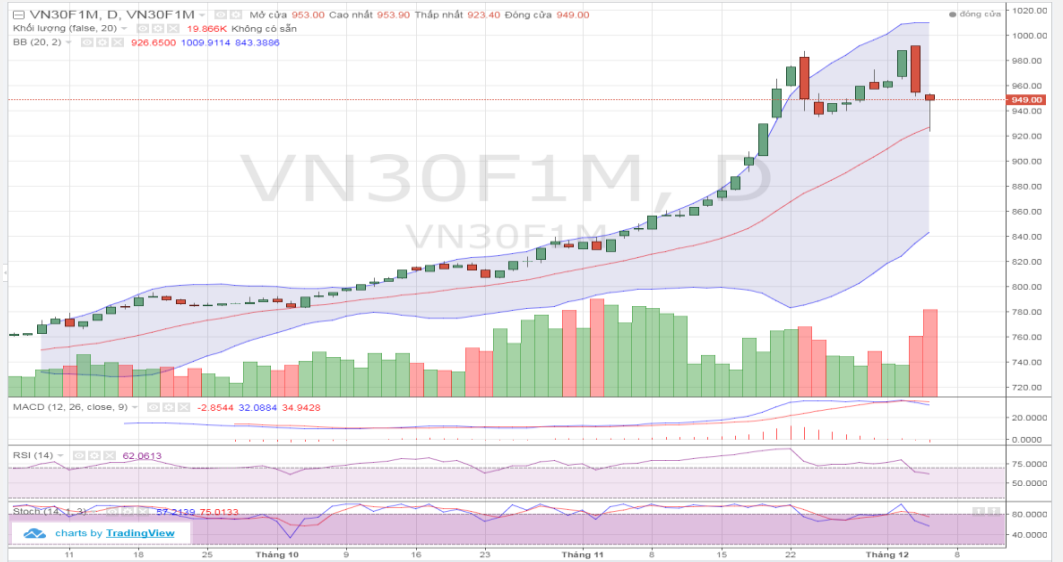
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1712



NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HĐTTL

- Dòng tiền bắt đầu liên tục gia tăng về cuối phiên giúp thu hẹp đà giảm của các chỉ số trên thị trường cơ sở cũng như các HĐTL trên thị trường phái sinh, mặc dù vậy, cả 4 HĐTL đóng cửa đều giảm giá. Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng VN30F1712 giảm 0,63% xuống 949 điểm; VN30F1801 giảm 2,56% xuống 951 điểm; VN30F1803 giảm 1,72% xuống 973 điểm; VN30F1806 giảm 0,62% xuống 993,80 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 939,06 điểm giảm 0,53% so với phiên trước. Tương quan giá của VN30F1712 và thị trường cơ sở đạt mức basis -9,94 điểm, basis của VN30F1801 đạt -11,94 điểm, basis của VN30F1803 đạt -33,94 điểm, basis của VN30F1806 đạt -54,74 điểm trong phiên hôm nay.
- Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 21.342 hợp đồng tăng 39,34% so với phiên liền trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1712 tăng 44,63% đạt 19.866 hợp đồng được khớp lệnh, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1801 tăng 5,71% đạt 926 hợp đồng, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1803 đạt 372 hợp đồng giảm 8,15%, khối lượng hợp đồng VN30F1806 đạt 178 hợp đồng giảm 40,67% so phiên hôm trước.
- Hiện tại, giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1712 là 940,94 điểm (thấp hơn -8,06 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1801 là 944,47 điểm (-6,53 điểm), hợp đồng VN30F1803 là 951,57 điểm (-21,43 điểm) và VN30F1806 là 964,12 điểm (-29,68 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	947.64	- 0.59	18.59	19.71	42.53
Dow Jones	24,140.91	- 0.16	20.28	19.25	22.15
S&P 500	2,629.27	- 0.01	22.16	19.66	17.44
Nikkei 225	22,429.56	1.14	19.24	18.93	17.34
Shanghai	3,293.97	- 0.29	16.64	14.58	6.13
DAX	12,998.85	- 0.38	19.06	14.69	13.22
Vàng	1,263.70	0.03	-	-	10.13
Dầu WTI	56.13	0.30	-	-	4.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ hai - 04/12/2017			
[EU] PPI tháng 10	0.5%	0.4%	0.4%
[TQ] PMI ngành dịch vụ T. 11	51.2	51.5	51.9
Thứ ba - 05/12/2017			
[Anh] PMI ngành dịch vụ T.11	55.6	55.2	53.8
[Mỹ] Cán cân thương mại T.10	-43.5 tỷ USD	-46.2 tỷ USD	-48.7 tỷ USD
Thứ tư - 06/12/2017			
[EU] PMI bán lẻ T.11	51.1		52.4
[Mỹ] Dự trữ dầu thô tuần	-3.4 triệu thùng	-3.2 triệu thùng	
Thứ năm - 07/12/2017			
[Mỹ] Đơn mới thất nghiệp tuần	238.000	241.000	
[TQ] Cán cân thương mại T.11	254 tỷ NDT		
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB - Draghi			
[Nhật] GDP quý 3	0.3%	0.4%	
Thứ sáu - 08/12/2017			
[Mỹ] Tỷ lệ thất nghiệp T.11	4.1%	4.1%	
[TQ] CPI T.11	1.9%	1.8%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ dao động sau khi chứng khoán châu Âu sụt giảm do tâm lý lo ngại rủi ro của các nhà đầu tư đang lan rộng. Trái phiếu chính phủ và đồng USD đều tăng trong nỗ lực chung của thị trường nhằm ngăn chặn cuộc đình công của chính phủ Mỹ vào thứ Bảy tới. Đà tăng của cổ phiếu lĩnh vực phần mềm và sự sụt giảm của dòng cổ phiếu ô tô đặt S&P 500 vào tình thế dao động lên xuống không rõ ràng sau 3 phiên liên tiếp chìm trong sắc đỏ. Số liệu thống kê mới nhất cho thấy dự trữ gas ở Mỹ tiếp tục tăng khiến giá dầu càng trượt dài.
- Chỉ số Stoxx Europe 600 tiếp tục đi xuống. Chứng khoán châu Á mở cửa với diễn biến lạc quan sau nhiều ngày giảm. Nikkei hồi phục nhẹ sau phiên bán tháo với số lượng lớn nhất trong 9 tháng trở lại đây. Trái ngược với phiên hôm qua, hôm nay cả đồng Yên và trái phiếu châu Âu đã tăng trở lại.
- Chỉ số chứng khoán từ các thị trường mới nổi chạm mức thấp nhất trong vòng 2 tháng qua. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm này (và cả hiện tượng ngừng tăng của chứng khoán Mỹ) được nhận định là do động thái chốt lời sớm của các nhà đầu tư. Sự thoái vốn diễn ra ở ạt những ngày qua và nhà đầu tư không mở thêm vị thế mới khiến thị trường diễn biến tri tri. Tuy nhiên với thời điểm năm mới đang rất gần, thị trường hy vọng sẽ sớm phục hồi với dòng tiền đổ vào kỳ vọng tăng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM giảm giá trong phiên hôm nay và tác động lớn tới diễn biến sụt giảm của VN30. Kết phiên VNM giảm 4.000 đ/cp để đóng cửa ở mức 195.000 đ/cp, trong phiên có thời điểm VNM giảm hơn 11.000 đ/cp và cùng với sự suy giảm của nhiều cổ phiếu khác đã khiến VN30 có lúc giảm hơn 18 điểm. Về mặt kỹ thuật, từ đầu năm tới nay giá VNM đã tăng mạnh từ mức 120.000 đ/cp lên mức cao nhất là 203.000 đ/cp trước khi giảm giá trở lại trong 2 phiên gần đây.
- Chỉ tính riêng trong tháng 11/2017 VNM đã tăng từ mức giá quanh 150.000 đ/cp lên mức giá 196.000 đ/cp, tương ứng mức tăng 30,6%. Diễn biến tăng giá tích cực này của VNM diễn ra cùng thời điểm SCIC bán đấu giá thành công 3,3% vốn tại VNM với mức giá cao hơn 186.000 đ/cp. Tuy nhiên, việc cổ phiếu này giảm giá trong 2 phiên gần đây và cùng với sự giảm giá của các cổ phiếu khác thì VN30 đã chịu áp lực giảm điểm lớn. Sự hồi phục của VNM từ mức giảm hơn 11.000 đ/cp xuống mức giảm chỉ 4.000 đ/cp khi đóng cửa cho thấy khả năng hồi phục của VNM trong những phiên tới mặc dù ngắn hạn cổ phiếu này vẫn ở trạng thái điều chỉnh. Một thông tin hỗ trợ giá VNM hiện nay là việc F&N đã tiếp tục đăng ký mua thêm gần 22 triệu cổ phiếu VNM trong thời gian tới.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.96	24,850	-0.20	1.63%	45.83	-0.02	14.81	17.36	1.94
BMP	Construction & Materials	0.85	92,200	0.77	3.78%	65.70	0.06	17.32	15.50	3.07
BVH	Nonlife Insurance	0.92	59,900	3.28	5.09%	39.33	0.27	28.52	22.76	2.92
CII	Construction & Materials	1.39	33,300	-2.06	2.57%	44.14	-0.27	5.46	6.20	1.66
CTD	Construction & Materials	1.35	222,500	-1.11	1.81%	18.23	-0.14	10.91	10.42	2.49
CTG	Banks	1.98	23,500	0.00	3.28%	77.31	0.00	11.65	13.99	1.41
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.10	106,500	0.47	2.31%	17.25	0.05	22.09	20.44	4.93
DPM	Chemicals	0.75	21,350	-1.16	2.36%	8.70	-0.08	12.46	9.76	1.02
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.45	56,800	-0.87	2.32%	199.48	-0.45	13.85	12.33	2.84
GAS	Oil & Gas Producers	1.80	83,300	0.73	2.57%	58.01	0.12	18.01	20.04	4.02
GMD	Industrial Transportation	0.95	42,700	0.23	2.98%	23.78	0.02	22.67	6.62	2.00
HPG	General Industrials	8.68	42,250	1.56	4.06%	296.73	1.25	7.82	8.58	2.13
HSG	Industrial Metals & Mining	1.23	25,850	2.58	5.23%	143.75	0.29	5.65	5.82	1.82
KBC	Financial Services	1.12	14,100	0.71	2.54%	41.97	0.07	11.41	8.56	0.80
KDC	Food Producers	1.12	40,200	-0.25	3.85%	10.37	-0.03	14.68	25.81	1.30
MBB	Banks	5.61	24,900	0.00	2.67%	148.02	0.00	11.66	13.12	1.65
MSN	Financial Services	7.90	67,700	-1.74	4.55%	73.11	-1.31	35.60	29.31	4.07
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.85	129,700	-2.26	2.94%	136.19	-1.27	20.06	18.36	7.61
NT2	Electricity	0.66	33,900	-0.59	2.71%	12.90	-0.04	14.39	10.70	2.09
NVL	Real Estate Investment & Services	2.58	61,100	-0.33	0.82%	35.69	-0.08	17.99	14.83	3.99
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.86	20,000	2.83	6.05%	95.33	0.22	NA	NA	0.59
REE	Industrial Engineering	1.64	39,100	-0.51	3.15%	136.51	-0.08	7.38	8.83	1.58
ROS	Construction & Materials	4.03	150,900	-4.19	3.00%	281.67	-1.65	146.12	NA	14.62
SAB	Beverages	7.12	328,000	-0.61	5.38%	21.49	-0.41	47.71	45.87	14.19
SBT	Food Producers	1.52	22,000	0.69	5.63%	116.98	0.10	16.82	NA	1.79
SSI	Financial Services	2.01	27,950	-0.89	4.64%	239.76	-0.17	15.04	15.82	1.55
STB	Banks	4.32	13,250	1.92	3.52%	93.73	0.76	34.91	384.06	1.05
VCB	Banks	3.90	48,000	-0.21	2.55%	100.19	-0.08	24.88	23.91	3.19
VIC	Real Estate Investment & Services	11.17	73,000	0.00	5.29%	191.67	0.00	56.80	65.45	6.49
VNM	Food Producers	11.19	195,000	-2.01	5.24%	182.69	-2.15	30.36	28.62	11.79

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn